

Số: 0260/2024/QĐST-LĐ

Phú Nhuận, ngày 15 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05/4/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động sơ thẩm thụ lý số: 0974/2023/TLST-LĐ ngày 31/10/2023 về việc "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội".

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: A khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần D.

Trụ sở: I Hồ B, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu T.

Địa chỉ làm việc: Tầng D, tòa nhà S, 3 B, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội quận Phú Nhuận.

Trụ sở: 40G Phan Đình Phùng, Phường 2, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hoài T1, sinh năm 1982.

Địa chỉ làm việc: D P, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty Cổ phần D phải có trách nhiệm đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho bà Trần Thị Ngọc N theo thỏa thuận tại Hợp đồng lao động ký kết giữa bà Trần Thị Ngọc N và Công ty Cổ phần D trong thời gian bà N làm việc tại công ty, bao gồm cả khoản

bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp mà bà **N** phải đóng; hoàn thành thủ tục chốt sổ và trả lại sổ bảo hiểm xã hội (số sổ BHXH 7423042167) cho bà **Trần Thị Ngọc N**, từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, chậm nhất đến ngày 31/12/2024.

**2.2 Về án phí lao động sơ thẩm:**

**Công ty Cổ phần D** phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Bà **Trần Thị Ngọc N** không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2022) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2022), thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2022).

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- CCTHADS quận Phú Nhuận;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hương Giang**